TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2018/HS-ST
Ngày 25-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Hồng Hạnh

Ông Vũ Văn Khang

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Diệu Hương - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thị N, sinh ngày 30 tháng 3 năm 1957 tại Hải Dương. Nơi cư trú: Xóm Đ, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn K và bà Lê Thị T; có chồng là Tiêu Công C và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 26/3/2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 25/3/2018, Công an quận Ngô Quyền kiểm tra bắt quả tang tại 03 phòng của nhà Lê Thị N ở Đ, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng có 03 đôi nam nữ đang thực hiện hành vi mua bán dâm. Phòng thứ nhất Nguyễn Thị B, sinh năm 1973, nơi cư trú tập thể A, quận L, thành phố Hải Phòng bán dâm cho Bùi Quang A, sinh năm 1995, nơi cư trú số đường L, quận N; phòng thứ hai Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, trú tại ấp Hòa H, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre

bán dâm cho Dương Minh Đ, sinh năm 1986, nơi cư trú tại quận N; phòng thứ ba Lê Thị V, sinh năm 1982, nơi cư trú đội xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa bán dâm cho Nguyễn Xuân T, sinh năm 1974, nơi cư trú quận N. Vật chứng thu giữ 03 bao cao su đã qua sử dụng tại 03 phòng trọ và thu của Lê Thị N số tiền 360.000 đồng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra Lê Thị N, khai nhận: Đầu năm 2018, N sử dụng nhà ở của mình tại xóm Đ, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng để kinh doanh cho thuê phòng trọ. Ngày 17/3/2018 có Nguyễn Thị H, Lê Thị V, Nguyễn Thị B đến thuê phòng. Ngoan đã nảy sinh ý định chứa mại dâm để kiếm lời và thống nhất với những người này, Ngoan để cho H, V, B bán dâm tại các phòng trọ, N sẽ thu của khách 120.000 đồng/01 lần mua dâm, số tiền này trả cho người bán dâm 60.000 đồng còn N hưởng 60.000 đồng, tất cả đều đồng ý.

Những lần mua bán dâm tại nhà của N như sau: Trước ngày bị bắt quả tang 25/3/2018, Nguyễn Thị B đã bán dâm cho khách 01 lần, N thu 120.000 đồng trả cho B 60.000 đồng; Nguyễn Thị H đã bán dâm cho khách 02 lần, N thu 240.000 đồng trả cho H 120.000 đồng. Chiều ngày 25/3/2018 có Dương Minh Đ, Nguyễn Xuân T và Bùi Quang A đến hỏi mua dâm, N đã thu của mỗi người 120.000 đồng rồi bố trí cho H bán dâm cho Đ, V bán dâm cho T và B bán dâm cho Quang A. Trong khi 03 đôi nam nữ đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Về vật chứng: 03 phong bì niêm phong bên trong có chứa 03 bao cao su đã qua sử dụng và 360.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 23/8/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lê Thị N về tội "Chứa mại dâm" theo điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Lê Thị N khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tại phiên toà, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Thị N với mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội "Chứa mại dâm". Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách số tiền 360.000 đồng; buộc bị cáo phải nộp 180.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước; tịch thu tiêu huỷ 03 phong bì niêm phong bên trong có chứa 03 bao cao su đã qua sử dụng. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Thị N đã có hành vi dùng địa điểm là nhà của bị cáo để tổ chức hoạt động mua bán dâm, cho gái bán dâm hành nghề tại nhà mình để thu lời bất chính. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Thị N đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa mại dâm" quy định tại Điều 327 Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi tổ chức hoạt động mua bán dâm. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn ảnh hưởng đến nếp sống lành mạnh, văn minh xã hội, trực tiếp xâm hại đến truyền thống đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, bị cáo không chấp hành pháp luật. Vì vậy cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe kẻ khác và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội chứa mại dâm nhưng bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[8] Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 03 phong bì niêm phong bên trong có chứa 03 bao cao su đã qua sử dụng.

+ Tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước số tiền 360.000 đồng là tiền dùng cho việc mua bán dâm.

+ Buộc bị cáo Lê Thị N phải nộp số tiền 180.000 đồng là tiền mua bán dâm từ ngày 17/3/2018 đến trước ngày 25/3/2018 bị cáo được hưởng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Về án phí:

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị H, Lê Thị V, Nguyễn Xuân T, Dương Minh Đ, Bùi Quang A là những người mua bán dâm cơ quan Công an đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Thị N 05 (năm) năm tù về tội "Chứa mại dâm". Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 26/3/2018.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 03 phong bì niêm phong bên trong có chứa 03 bao cao su đã qua sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 360.000 (ba trăm sáu mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 2944 ngày 23/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

+ Buộc bị cáo Lê Thị N phải nộp 180.000 (một trăm tám mươi nghìn) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy

định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Lê Thị N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Lê Thị N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương